TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày 13-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.

2. Ông Đỗ Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 09/02/2003 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp VT, xã TT, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Ấp RB, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 và bà Phan Thị M, sinh năm 1980; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; ngày 20/12/2021, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đặng Văn B, sinh năm 1997; địa chỉ thường trú: Thôn LH, xã IB, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai; địa chỉ tạm trú: Số X1 đường ĐX, khu phố X2, phường TA, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và anh Đặng Văn B là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng đầu tháng 12/2021, anh B nói chuyện với H về việc cần vay tiền nhưng do hồ sơ của B bị nợ xấu nên không vay được. Lúc này, H nảy sinh ý định giả danh nhân viên ngân hàng cho vay tiền để lừa đảo anh B lấy tiền phí làm hồ sơ nên nói với B là để H giới thiệu người quen là nhân viên ngân hàng làm hồ sơ vay tiền cho anh B thì anh B đồng ý. Sau đó, H sử dụng số điện thoại 0395757775 tạo tài khoản Zalo tên bằng chữ Trung Quốc gửi kết bạn với anh B giới thiệu là nhân viên ngân hàng cho vay tiền. Anh B đồng ý kết bạn và nhờ H làm hồ sơ vay số tiền 80.000.000 đồng. H yêu cầu anh B chuyển khoản 7.000.000 đồng tiền phí vào số tài khoản 1015830xxx của H tại Ngân hàng NH. Khoảng 12 giờ ngày 14/12/2021, anh B chuyển khoản cho H số tiền 7.000.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H nhắn tin báo cho anh B biết hồ sơ của anh B thuộc trường hợp nợ xấu nên kêu anh B tiếp tục chuyển khoản cho mình thêm 3.000.000 đồng để xử lý hồ sơ và giải ngân tiền trong ngày. Anh B đồng ý và tiếp tục chuyển khoản cho H 3.000.000 đồng vào số tài khoản của H. Tiền có được, H tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 15/12/2021, anh B liên hệ với tài khoản Zalo của H nhưng không được. Anh B kiểm tra lại thông tin chuyển khoản thì thấy tên người thụ hưởng là Nguyễn Văn H. Anh B biết H lừa đảo chiếm đoạt tiền của mình nên ngày 16/12/2021, anh B đến Công an xã An Điền trình báo sự việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu trắng, bên trong gắn sim số 0395757775;

- 01 thẻ ATM Ngân hàng NH mang tên Nguyễn Văn H, số thẻ 9704368620929489xxx;

- 01 thẻ khách hàng của Ngân hàng NH nội dung tên tài khoản Nguyễn Văn H, số tài khoản 1015830xxx.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 18/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả 01 theo ATM Ngân hàng NH, số thẻ 9704368620929489xxx; 01 thẻ khách hàng của Ngân hàng NH, số tài khoản 1015830xxx cho Nguyễn Văn H.

Ngày 16/01/2022, Nguyễn Văn H đã tự nguyện trả lại số tiền 10.000.000 đồng cho anh Đặng Văn B. Anh B không có yêu cầu giải quyết gì thêm.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 22/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Lừa đảo

chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 22/3/2022.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 22/3/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 (bảy) đến 09 (chín) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng (bị trầy xước, không kiểm tra được model và số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Sim số 0395757775 (không kiểm tra được số Seri).

Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 14/12/2021, tại ấp KA, xã AĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn H đã có hành vi gian dối, giả làm nhân viên ngân hàng nói có thể làm hồ sơ vay tiền cho anh Đặng Văn B, với điều kiện anh B phải chịu phí làm hồ sơ là 7.000.000 đồng. Anh B tin tưởng nên đã chuyển khoản tiền theo yêu cầu của H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H tiếp tục dùng thủ đoạn gian dối nói anh B bị nợ xấu nên phải chi thêm 3.000.000 đồng mới được giải ngân. Anh B tin tưởng và tiếp tục chuyển khoản theo yêu cầu của H. Tổng số tiền mà H chiếm đoạt của anh B là 10.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 22/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Việc bị cáo bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của bị hại là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực bàu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có em ruột bị bệnh hiểm nghèo. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là ông Nguyễn VT được tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì và bà cố là bà Đặng Thị T1 là bà mẹ Việt Nam anh hùng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do

đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/01/2022, Nguyễn Văn H đã tự nguyện trả lại số tiền 10.000.000 đồng cho anh Đặng Văn B. Anh B không có yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) theo ATM Ngân hàng NH, số thẻ 9704368620929489xxx và 01 (một) thẻ khách hàng của Ngân hàng NH, số tài khoản 1015830xxx thu giữ của Nguyễn Văn H: Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 18/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả 01 (một) theo ATM Ngân hàng NH, số thẻ 9704368620929489xxx và 01 (một) thẻ khách hàng của Ngân hàng NH, số tài khoản 1015830xxx cho Nguyễn Văn H là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu trắng là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với sim số 0395757775 là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng (bị trầy xước, không kiểm tra được model và số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Sim số 0395757775 (không kiểm tra được số Seri).

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân thị xã Bến Cát)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kiều Oanh